

Số: 77/BC- THTBA

Long Biên, ngày 29 tháng 5 năm 2019.

Tổng kết năm học 2018 -2019

Thực hiện công văn số 3676/SGD&ĐT-GDPT ngày 31/8/2018 của Sở Giáo dục& Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018 - 2019, nhằm tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ sau một năm học;

Thực hiện hướng dẫn số 05/HD&PGD&ĐT ngày 10/5/2019 của Phòng Giáo dục& Đào tạo quận Long Biên hướng dẫn các trường tiểu học nội dung tổng kết năm học 2018-2019;

Trường Tiểu học Thạch Bàn A báo cáo tổng kết năm học 2018 – 2019 như sau:

I. Thuận lợi, khó khăn của nhà trường trong năm học

1. Thuận lợi:

+ Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, ủy ban nhân dân phường Thạch Bàn, sự kiểm tra bồi dưỡng chuyên môn của Phòng GD&ĐT quận Long Biên, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc cha mẹ học sinh.

+ Địa điểm trường gần đường giao thông thuận tiện đưa đón học sinh.

+ Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm.

+ Đoàn kết nội bộ.

+ Học sinh ngoan, lễ phép.

2. Khó khăn:

+ Đội ngũ viên trẻ, kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều.

+ Cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp, thiếu phòng ăn, nhà vệ sinh hỏng, cũ nát.

II. Quy mô phát triển:

1. Về số lượng học sinh:

Thời điểm	Tổng số toàn trường		Chia ra									
			Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp
Tính đến 5/9/2018	835	21	219	5	174	5	133	3	154	4	155	4
Tính đến T5/2019	836	21	220	5	177	5	133	3	153	4	154	4

- Đánh giá về công tác phát triển số lượng:
- + Tổng số HS: 836 trong đó nữ: 395
- + So với năm học trước giảm: 15 HS do tách học sinh sang trường TH Thạch Bàn B, TH Đoàn Kết.
- + Số HS bỏ học: Không
- + Số HS dân tộc: 9 chiếm tỷ lệ 1,1%
- + Số HS hòa nhập: 01 trong đó đánh giá (hồ sơ) riêng 01
- + Số HS học 2 buổi/ngày: 836 chiếm tỷ lệ 100%
- Học sinh học các chương trình Tiếng Anh tăng cường, liên kết

Số TT	Tên chương trình	Tổng số HS tham gia	Chia ra					HS không tham gia các chương trình liên kết	
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Số HS	Biện pháp quản lý trong giờ T.Anh
1	Phonics-Learning box	396	219	177					
2	BME-KIDS	437			133	152	152	02	GV chủ nhiệm quản, dạy HĐTT

- Học sinh tham gia lớp học bơi theo kế hoạch của UBND Quận:

Đợt (1 hoặc 2, 3,4,5)	Tổng số HS tham gia	Chia ra					HS không tham gia lớp học bơi (chỉ tính trên các khối lớp có triển khai kế hoạch dạy bơi)		
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Số HS	Biện pháp quản lý trong giờ HS cùng lớp đi bơi	
2	98	0	0	36	20	42	341	Phân công GV quản HS	

- HS tham gia các lớp năng khiếu văn hóa, nghệ thuật, TĐTT tại trường:

TT	Các môn	Số học viên	Mức thu	Đơn vị mở lớp	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Khiêu vũ	12	200.000đ/hs/tháng	TTTT và văn hoá quận Long Biên		17h-18h (Thứ Năm)
2	Vẽ					
3	Dẫn chương trình (MC)	28	200.000đ/hs/tháng	TTTT và văn hoá quận Long Biên		16h30-17h30 (Thứ Hai)
4	Võ	37	300.000đ/hs/tháng	TTTT và văn hoá quận Long Biên		17h-18h30 (Thứ Ba, Sáu)

5	Aerobic	21	200.000đ/hs/tháng	TTTT và văn hoá quận Long Biên	17h-18h (Thứ Sáu)
6	Hiphop	09	200.000đ/hs/tháng	TTTT và văn hoá quận Long Biên	16h30- 17h30 (Thứ Tư)

2. Giáo viên:

- Tổng số CBGVNV: 42 người (CBQL 02, GV: 28 TPT: 01 NV: 11)

Trong đó: Biên chế: 21 người, Hợp đồng 21 người

- Trình độ đào tạo: + Giáo viên: Đạt chuẩn : 0 người (0 %)

Trên chuẩn: 29 người (100%)

+ Nhân viên: Đạt chuẩn: 2 người (18,1%)

Trên chuẩn: 2 người (18,1%)

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,4, tỷ lệ giáo viên cơ bản/lớp: 1,1%

So với quy định thiếu 01 giáo viên cơ bản dự trữ

- Đánh giá đội ngũ theo khung năng lực vị trí việc làm:

+ Trình độ CNTT cơ bản đạt: 23 đ/c (biên chế 11 đ/c);

nâng cao: 7 đ/c (biên chế: 6 đ/c);

+ Tiếng Anh: A1:đ/c (biên chếđ/c); A2: 27 đ/c (biên chế: 15 đ/c);

B1:đ/c (biên chếđ/c); B2: 01 đ/c (biên chế 01 đ/c);

3. Tự đánh giá về thực hiện công tác tuyển sinh: Công tác điều tra, số HS đã tuyển so với số liệu điều tra, việc thực hiện tuyển sinh, báo cáo theo quy định

- Công tác điều tra: Nhà trường phân công CBGVNV điều tra học sinh từng tổ dân phố.

- Số học sinh đã tuyển : 219hs. Số học sinh điều tra 135hs. Số học sinh tăng so với điều tra 84 học sinh. Lý do: do biến động về số gia đình đến cư trú tăng so với thời điểm điều tra.

- Thực hiện tuyển sinh nghiêm túc, đúng tiến độ và quy định, không có học sinh trái tuyển.

- Thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng số liệu và đúng tiến độ.

III. Hoạt động dạy và học (biện pháp và kết quả từng nội dung):

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1.1. Kết quả chỉ đạo thực hiện chương trình và sách giáo khoa:

- Các khối lớp từ 1 đến 5 đã hoàn thành hương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 9832/BGD&ĐT – GDTH ngày 01/9/2006 về việc hướng

dẫn thực hiện chương trình các môn học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp tiểu học; Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc Hướng dẫn dạy học môn Thủ công, Kỹ thuật ở tiểu học.

- Các khối lớp từ 1 đến 5 đã hoàn thành hương trình học Mỹ thuật theo phương pháp mới.

- Các khối 3,4,5 hoàn thành chương trình môn Tin học sách giáo khoa mới theo Công văn số 303/ BGDĐT- GDTH ngày 17/7/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình dạy Tin học từ năm học 2017-2018.

1.2. Kết quả dạy: Tin học, Ngoại ngữ:

- 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt môn Tin học và Ngoại ngữ.

- Chương trình Phonics: Học sinh lớp 1, 2 tham gia đạt tỉ lệ 100%. Chương trình có yếu tố nước ngoài, dạy học trên phần mềm có âm thanh, hình ảnh sống động, học sinh rất thích thú. Học sinh lớp 3, 4, 5 tham gia chương trình tiếng Anh hỗ trợ Bình Minh đạt tỉ lệ 99,3% học sinh được học 2 tiết/tuần trong đó 1 tiết có yếu tố nước ngoài. Tỉ lệ học sinh kiểm tra hoàn thành nội dung chương trình: 100%.

1.3. Kết quả dạy 2 buổi/ ngày:

- 100% học sinh tham gia học 2 buổi/ngày

- 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức, kĩ năng các môn học, 100% học sinh được đánh giá Tốt và Đạt các năng lực, phẩm chất.

1.4. Thực hiện dạy theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và điều chỉnh chương trình của Bộ GD-ĐT:

- Thực hiện nghiêm túc chuẩn kiến thức và kĩ năng các môn học.

- Đối với thực hiện điều chỉnh chương trình nội dung các bài tập nhà trường thực hiện linh hoạt tùy từng đối tượng lớp học sinh.

1.5. Triển khai dạy học tích hợp giáo dục môi trường; kĩ năng sống; nội dung giáo dục lịch sử địa phương; dạy học tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, lồng ghép GD ANQP...

- Triển khai dạy học tích hợp giáo dục môi trường; kĩ năng sống: Dạy trong các tiết hoạt động tập thể, lồng ghép trong các tiết học chính khóa. BGH dự giờ kiểm tra đánh giá, giáo viên thể hiện trong kế hoạch bài dạy và nội dung giảng dạy hàng ngày.

- Dạy học nội dung giáo dục lịch sử địa phương: Dạy lồng ghép trong các tiết lịch sử và dạy 01 tiết trong chương trình của học kì và của năm học.

- Dạy học tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Dạy tích hợp trong môn học TNXH đối với lớp 1,2,3 và môn Khoa học đối với 4,5. Ngoài ra giáo viên còn dạy tích hợp trong các tiết học khác.

- Dạy lồng ghép GD ANQP trong các môn học từ khối 1 đến khối 5 theo đúng chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp. Nội dung lồng ghép thể hiện trong chương trình, kế hoạch bài dạy.

1.6. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học: việc vận dụng PPDH mới như Bàn tay nặn bột, dạy Mỹ thuật mới, vận dụng linh hoạt mô hình VNEN, các kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT...

- Thực hiện vận dụng các phương pháp dạy học tích cực: 100% GV khối 2.3.4.5 đăng kí và dạy 01 chuyên đề đổi mới phương pháp, GV khối 1 đăng kí và dạy 02 chuyên đề đổi mới phương pháp.

- Thực hiện vận dụng phương pháp BTNB: 100% GV đăng kí và dạy ít nhất 01 tiết chuyên đề phương pháp BTNB (áp dụng 1 phần hoặc cả bài), BGH dự và đánh giá nhận xét, rút kinh nghiệm với tổ nhóm chuyên môn.

- Thực hiện dạy Mỹ thuật theo PP mới: Áp dụng học sinh khối 1->5

- Thực hiện mô hình trường học mới VNEN: Chưa áp dụng dạy theo mô hình, GV vận dụng một phần mô hình VNEN trong tiết dạy, tổ chức trao đổi giao lưu nhóm phát huy tính tự tin, năng lực của học sinh.

1.7. Thực hiện giáo dục ngoài giờ lên lớp:

- Tổ chức cho học sinh múa hát tập thể, dân vũ, tham quan học tập, thăm quan di tích lịch sử địa phương (Đình Bắc Biên – Ngọc Thụy, đình Lê Mật- Việt Hưng) theo đúng kế hoạch.

- Tổ chức cho học sinh toàn trường tham quan dã ngoại 02 lần/năm: Tham quan khu di tích đền Cổ Loa và trang trại giáo dục Erahouse Giang Biên; di tích đền Gióng và khu du lịch sinh thái Bản Rôm Sóc Sơn.

1.8. Thực hiện dạy bộ tài liệu “GDNS TLVM cho học sinh Hà Nội”:

- Thực hiện dạy bộ tài liệu “GDNS TLVM cho học sinh Hà Nội” cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 trong các tiết Hoạt động ngoài giờ chính khóa đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

- Học sinh có văn hóa ứng xử thanh lịch văn minh trong giao tiếp hàng ngày, có nếp chào hỏi thầy cô và khách đến trường, xung hô đúng mực với bạn bè.

1.9. Thực hiện dạy bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống dành cho thiếu nhi”:

- Giáo viên khối 2,3,4,5 thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống dành cho thiếu nhi” lồng ghép trong các tiết Đạo đức.

- Nội dung giảng dạy thể hiện trong chương trình, kế hoạch bài dạy. BGH kiểm tra đánh giá hàng tháng.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn:

2.1. Quản lý chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch năm học, tháng, tuần, triển khai cụ thể tới đội ngũ giáo viên.

- Tăng cường kiểm tra giám sát, dự giờ, tư vấn chuyên môn cho giáo viên, quản lý chương trình, kế hoạch giảng dạy, chất lượng học sinh. BGH dự đủ 100% GV với tổng số lượt dự giờ cả năm học 143 lượt

- BGH nhà trường kiểm tra 405 lượt giáo viên về thực hiện quy chế chuyên môn (hồ sơ sổ sách, lịch báo giảng, kế hoạch bài dạy, chấm chữa, đnahs giá học sinh, sử dụng đồ dùng dạy học, kiểm tra nề nếp học sinh,....

2.2. Việc thực hiện đánh giá học sinh:

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo thông tư 03/VBHN- BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học. Giáo viên thực hiện đánh giá học sinh thường xuyên, định kỳ, cuối năm nghiêm túc, công bằng, công khai, khách quan, chính xác bám sát văn bản hướng dẫn.

- Tiến hành chỉ đạo ôn tập kiểm tra cuối năm theo đúng kế hoạch. Triển khai thực hiện chủ trương ngân hàng đề, ra đề 4 mức theo ma trận đề; Ra đề, duyệt đề đúng quy trình, kĩ thuật, thể thức theo hướng dẫn thông tư 22/2016 .

- Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên đánh giá khen thưởng học sinh cuối năm theo thông tư 03/VBHN- BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm theo quy định. Hoàn thành đầy đủ các văn bản lưu hồ sơ theo quy định.

2.3. Việc triển khai thực hiện phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học EQMS và Esam (những nội dung đã triển khai, kết quả, khó khăn, tồn tại, kiến nghị).

* Những nội dung đã triển khai:

- Tập huấn trong 100% GV và CMHS cách đăng nhập và sử dụng phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học.

- Cung cấp mỗi giáo viên một tài khoản, mật khẩu đăng nhập phần mềm Esam để thực hiện cập nhật thông tin học sinh, thông báo liên lạc với CMHS, đánh giá học sinh hàng tháng, định kì.

- Cung cấp cho CMHS tài khoản, mật khẩu đăng nhập theo mã của từng học sinh để CMHS trực tiếp theo dõi kết quả giáo dục của con và thông tin thông báo từ CMHS.

* **Kết quả:**

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm, cập nhật đầy đủ thông tin học sinh, kết quả đánh giá hàng tháng, định kì học sinh trên Esam và kết quả giáo dục học sinh trên EQMS.

- Nhà trường hoàn thành tổng hợp đánh giá chất lượng giáo dục toàn trường trên EQMS và Esam đúng tiến độ.

*** Khó khăn:**

- Các biểu mẫu thống kê trên hai phần mềm EQMS và Esam chưa đồng nhất gây khó khăn trong việc nhập dữ liệu của giáo viên.

- Phần mềm Esam hay lỗi nên việc cập nhật dữ liệu của giáo viên gặp nhiều khó khăn, nhiều khi đảm bảo tiến độ. Hiện nay nhiều CMHS bị mất tài khoản đăng nhập của con, phần mềm lỗi, giáo viên không thể cung cấp lại tài khoản cho học sinh, CMHS không xem được thông tin và kết quả giáo dục của học sinh.

*** Kiến nghị:**

- Đồng nhất hai phần mềm EQMS và Esam tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc nhập dữ liệu đánh giá học sinh.

- Nâng cao chất lượng hệ thống phần mềm.

3. Công tác giảng dạy:

- **Kết quả xếp loại chuyên môn GV (biên chế) theo đánh giá của trường:**

Tổng số GV	Số GV được đánh giá	Xếp loại Giỏi		Xếp loại Khá		Xếp loại Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
17	17	14	82,4	3	17,6				

- **Kết quả các cuộc thi của GV:**

Tên cuộc thi	Cấp trường				Cấp Quận			Cấp TP	
	Tham gia	Giỏi	Khá	TB	Tham gia	Đạt	Giải	Tham gia	Giải
Thi GVG	27 GV, 100%	20 GV, 74%	07 GV, 26%	0 GV, 0%	01 GV, 3,7%	01 GV, 100%		0 GV, 0%	
Sáng tác ca khúc	2				2				

- **Tổ chức chuyên đề**

Tổng số	Cấp Trường				Số lượt GV dự	Cấp Quận		Cấp TP	
	Chia ra					Số CĐ được tổ chức	Số lượt GV dự CĐ cấp Quận	Số CĐ được tổ chức	Số lượt GV dự các CĐ cấp TP
	PPBTNB	MT mới	VNEN	Khác					
55	21	02		32	395				

- **Sử dụng ĐDDH; TBDH tự làm:**

Sử dụng ĐDDH			Mua sắm ĐDDH		Số ĐDDH làm thêm	Đánh giá việc quản lý ĐD, TBDH; hồ sơ phòng ĐDDH
Tổng số tiết học	Số tiết GV sử dụng ĐDDH	Tỉ lệ	Số ĐDDH mua thêm	Tổng số Kinh phí		
24549	24410	99.5%	0	0	6	

- **Việc triển khai ứng dụng CNTT:**

+ Ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học:

GV sử dụng bài giảng điện tử trong năm học		Số GV sử dụng CNTT thành thạo		Số giáo án điện tử	Kho tư liệu dùng chung
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ		
27	100	23	85,2	1125	6

+ Việc triển khai mô hình (hoặc một phần mô hình) trường học điện tử: Cập nhật thường xuyên các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tháng, lịch tuần, các nội dung công khai, đưa tin bài các hoạt động toàn diện trong nhà trường trên cổng thông tin điện tử. Thiết lập gmail riêng của trường, nhóm để điều hành quản lý, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường.

- Kết quả các cuộc thi của học sinh:

Nội dung thi	Số học sinh được công nhận và đạt giải các cấp											
	Quận				Thành phố				Quốc gia			
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	Vàng	Bạc	Đồng	KK
Olympic TA	01			01				01				
Tin học trẻ không chuyên				01								
Hội khỏe Phù Đổng	02						01					
Sáng tạo TTN ND												
An toàn giao thông												
Cuộc thi vẽ tranh chủ đề "Thiếu nhi thủ đô thanh lịch văn minh"			01									

=> So với 2017 -2018:

+ Năm học 2017 – 2018: Đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba Olympic Tiếng Anh cấp Quận; 01 giải Nhì, 01 giải Khuyến khích Tin học trẻ cấp Thành phố; 01 giải Ba hội khỏe Phù Đổng cấp Quận; 01 giải A cấp Thành phố cuộc thi vẽ tranh.

+ Năm học 2018 – 2019: Đạt 01 giải Nhất, 01 giải Khuyến khích Olympic Tiếng Anh cấp Quận, 01 giải Khuyến khích Olympic Tiếng Anh cấp Thành phố (tăng 01); 01 giải Khuyến khích Tin học trẻ cấp Quận (giảm 01); 02 giải Nhất hội khỏe Phù Đổng cấp Quận; 01 giải Nhì hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố (tăng 2); 01 giải Ba cấp Quận cuộc thi vẽ tranh chủ đề "Thiếu nhi thủ đô thanh lịch văn minh".

+ Có được những thành tích trên do Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo sát sao, đội ngũ giáo viên tích cực, nhiệt tình bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh có tinh thần thi đua học tập, cha mẹ học sinh phối hợp cùng giáo viên, nhà trường quan tâm động viên học sinh.

4. Kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục của HS

* Kết quả khen thưởng HS cuối năm:

Khối	Số HS	Số HS được đánh giá	Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện		HS có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất		Khen thưởng đột xuất		Ghi chú
			SL	%	SL	%	SL	%	
1	219	219	70	32	148	67,6			
2	177	177	61	34,5	104	58,7			
3	133	133	44	33	76	57,1			
4	153	152	43	28,2	99	65,1			
5	154	154	50	32,4	97	63			
Toàn trường	836	835	268	32	533	64			

* Đánh giá và kết luận về công tác giáo dục học sinh, so sánh với kế hoạch đầu năm học; so sánh với năm học trước.

+ 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức, kỹ năng các môn học, 100% học sinh được đánh giá Tốt và Đạt các năng lực, phẩm chất.

- 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành tốt và Hoàn thành kiến thức và kỹ năng các môn học, tăng 0,4% so với năm học trước.

* So với kế hoạch đầu năm học và năm học trước:

+ Tỷ lệ điểm 9,10 bài kiểm tra định kì cuối năm có tăng so với học kì 1, điểm trên 5 giữ vững so với năm học trước, điểm dưới 5 không còn học sinh nào (tăng 3 so với năm học trước).

+ Tỷ lệ học sinh được khen thưởng tăng 2,4% so với năm học trước.

5. Các hoạt động giáo dục khác:

- Tham gia điểm phong trào của Quận: Tổ chức chuyên đề “Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong nhà trường Tiểu học”.

- Đánh giá việc tham gia phong trào “Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi trong các trường tiểu học”:

+ Giáo viên âm nhạc triển khai dạy các ca khúc đã sáng tác “Thạch Bàn A dẫu yêu”, “Mái trường chấp cánh ước mơ” và các ca khúc dành cho thiếu nhi trong các tiết tăng cường Âm nhạc, cho học sinh nghe băng nhạc thu âm các ca khúc trong các buổi phát thanh măng non đầu và giữa giờ

+ Cô giáo Dương Huyền Trang, giáo viên âm nhạc của trường tiếp tục sáng tác ca khúc mới “Mùa hè của em”, đã thu âm đĩa hát gửi dự thi cấp Quận.

- Đánh giá việc thực hiện giáo dục thể chất (có nội dung dân vũ):



+ Giáo viên thể dục thực hiện đúng chương trình các tiết Thể dục theo thời khóa biểu.

+ Nhà trường đã tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động tập thể dân vũ (Bài Việt Nam ơi, dân vũ rửa tay, dân vũ Trồng cơm) vào ngày thứ Hai, thứ Tư hàng tuần; các ngày khác học sinh múa hát, tập bài thể dục theo nhạc.

+ Tổ chức hiệu quả Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, qua đó nâng cao ý thức rèn luyện thể chất cho học sinh.

+ Phối hợp trung tâm TDTT quận mở các CLB năng khiếu cho HS tham gia (võ, hip hop, MC, Arobic, khiêu vũ)

- Các biện pháp chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức HS, đổi mới nội dung sinh hoạt đầu tuần và nội dung sinh hoạt lớp:

+ Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho học sinh Thủ đô; giảng dạy tài liệu Bác Hồ và những câu chuyện về đạo đức lối sống tích hợp trong các tiết Đạo đức. Tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh, thanh lịch, ý thức giữ vệ sinh môi trường, trường, lớp.

+ Đổi mới hình thức sinh hoạt dưới cờ, chương trình văn nghệ giao cho các lớp với nhiều tiết mục phong phú, phát huy ý tưởng sáng tạo, khả năng diễn xuất, năng khiếu học sinh. Bám sát các nội dung chủ đề, phát động thi đua, có sơ kết khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể.

- Đánh giá công tác giáo dục HS chưa hoàn thành kiến thức, kỹ năng các môn học.

+ 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức, kỹ năng các môn học, 100% học sinh được đánh giá Tốt và Đạt các năng lực, phẩm chất.

+ Số học sinh có tiến bộ: 03

- Số HS có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm: 10 em; Số HS hòa nhập: 01. Số HS có biểu hiện tự kỉ, tăng động: 04. Nhà trường hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (Nguyễn Đại Dương lớp 2A) số tiền 300.000 đồng/tháng.

+ Cô Hiệu trưởng Nguyễn Thị Thúy Mai hỗ trợ học sinh vượt khó Hoàng Thanh Phong lớp 3A mỗi tháng 100.000 đồng/12 tháng (tổng số 1.200.000 đồng/năm.)

+ Cô giáo Đỗ Thị Thùy Dương lớp 4A quan tâm kèm cặp giúp đỡ em Vũ Duy Đạt học sinh khuyết tật học hòa nhập biết giao tiếp với thầy cô bạn bè, đọc, viết các từ đơn giản.

IV. Công tác quản lý:

1. Đánh giá kết quả xây dựng và triển khai thực hiện QCDC; thực hiện ba công khai; Việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, các quy định của Nhà nước, của pháp luật, của Ngành tại đơn vị

* Đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ:

- BGH nhà trường đã tổ chức cho CB, CC, VC bàn bạc và xây dựng quy chế dân chủ. Kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (Quyết định số 212 ngày 15/10/2018 của trường Tiểu học Thạch Bàn A, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Nhà trường đã tuyên truyền phổ biến những quy định về quyền và nghĩa vụ của CBGV, NV đến 100% CBGVNV được biết, những vấn đề liên quan đến lợi ích và đời sống của CBGVNV. Có chế độ và hình thức báo cáo công khai trước tập thể trường về các công việc của trường như: Việc sử dụng công quỹ, tài sản, việc thu chi tài chính, lương của CBGVNV, chế độ chính sách, chế độ làm việc, công tác khen thưởng, kỉ luật, đánh giá CBGVNV hàng tháng và cuối năm...

- Trường đã thực hiện nghiêm túc nghị quyết HNCCB, CC, VC.

- Trường đã xây dựng được một số các quy định như quy định sử dụng tài sản công, quy tắc ứng xử trong nhà trường, nội quy nhà trường, 06 quy trình giải quyết công việc nội bộ, quy chế tiếp công dân, quy trình giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo...

- Trường đặt hòm thư góp ý để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

- Trong năm học qua, nhà trường không có đơn thư, thực hiện tốt quy chế dân chủ, tập thể đoàn kết.

* Thực hiện ba công khai :

- Việc thực hiện Thông tư 36/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT, trong đó công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục: về cơ sở vật chất, về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên và công khai thu - chi tài chính.

- Những nội dung công khai khác:

+ Chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc trường.

+ Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý hàng tháng của trường

+ Kinh phí hoạt động hàng năm bao gồm các nguồn kinh phí do nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị, kết quả kiểm toán.

+ Công khai các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu chi theo quy định hiện hành. Kinh phí hoạt động hàng năm, quyết toán kinh phí của trường, kết quả kiểm toán.

* **Việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, các quy định của Nhà nước, của pháp luật, của Ngành tại đơn vị**

- Thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, Nhà Nước, pháp luật, quy định của ngành, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, đảng viên thực hiện tốt nơi cư trú.

- Thực hiện tốt luật an toàn giao thông, không có trường hợp vi phạm.

- Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, không có trường hợp sinh con thứ ba.

2. Tổng hợp kết quả kiểm tra, dự giờ:

Nội dung kiểm tra	Số tiết HT dự	Số tiết HP1 dự	Số tiết HP2 dự	Tổng số	Giỏi (Tốt)		Khá		Đạt YC (TB)		Chưa đạt (Yếu)	
					SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Dự giờ GV	77	125		143	89	62,3	54	37,7	0	0	0	0
KT hồ sơ GV				27	23	85,2	4	14,8				
KT NVSP nhà giáo				9	8	88,9	1	11,1				
Phòng GD dự giờ												

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành. Trong năm học không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo; không có đơn thư vượt cấp

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thực hiện đánh giá học sinh theo thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016.

- 100% GV thực hiện dạy ít nhất 01 chuyên đề đổi mới phương pháp, 01 chuyên đề phương pháp BTNB (vận dụng 1 phần hoặc cả bài). Giáo viên Mĩ thuật đã dạy PP mới 100% các khối lớp. Nhiều giáo viên linh hoạt vận dụng một phần mô hình VNEN trong giảng dạy, tổ chức các hoạt động giao lưu nhóm tạo sự tự tin, phát huy năng lực cho học sinh.

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, sử dụng giáo án điện tử vào trong các tiết dạy, các đ/c giáo viên trẻ có sáng tạo trong bài giảng điện tử.

- Đội ngũ giáo viên nhà trường tâm huyết với nghề, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết nội bộ, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác.

- Chất lượng giảng dạy của giáo viên tốt. Một số giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy nhiều năm, có tâm huyết bồi dưỡng học sinh năng khiếu, một số giáo viên trẻ tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả giảng dạy. Bên cạnh đó còn một số đồng chí tuổi cao còn hạn chế trong ứng dụng CNTT và chưa tích cực đổi mới phương pháp, một số giáo viên trẻ mới đỗ công chức chưa có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng sư phạm, công tác chủ nhiệm, bồi dưỡng học sinh.

- Kết quả học tập của học sinh: 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành tốt và Hoàn thành kiến thức kỹ năng các môn học. Trong đó 32% số học sinh được

khen Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện; 64% học sinh được khen có thành tích vượt trội hoặc tiến bộ về môn học hoặc năng lực, phẩm chất.

3. Kết quả công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ GV

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ:

Số TT	Tên trường	Thời gian, địa điểm, tổ chức	Đối tượng tham gia	Số người tham gia	Đánh giá kết quả bồi dưỡng
1	Trường Đại học Thủ Đô	Thứ bảy, Chủ nhật, trường Trường Đại học Thủ Đô	GV	02	Tốt

- Bồi dưỡng theo chương trình, chuyên đề các cấp tổ chức:

Số TT	Tên chương trình, chuyên đề bồi dưỡng	Thời gian, địa điểm, cấp tổ chức	Đối tượng tham gia	Số lượng người tham gia	Số buổi tham gia	Đánh giá kết quả bồi dưỡng	Kiến nghị
1	Bồi dưỡng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường TH	23/8/2018-TH Thạch Bàn A	BGH và 100% GV	29	02	Tốt	
2	Tập huấn phòng chống TNTT	29/8/2018 TTBDCT quận	HP và CBYT	02	01	Tốt	
3	Tập huấn QCDC	10/9/2018 - Khu liên cơ	BGH và CTCD	02	01	Tốt	
4	Tập huấn CM về công tác PC dịch bệnh ATTP trong trường học	11/9/2018 TTYT Quận	CBYT	01	01	Tốt	
5	Tập huấn công tác TV trường học	12/9/2018 TTBDCT quận	CBTV	01	01	Tốt	
6	Tập huấn CM về công tác PC dịch	13/9/2018- TTYT	BGH	01	01	Tốt	

	bệnh trong trường học	Quận					
7	Tập huấn giáo viên dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới	10, 11/10/2018 TH Gia Thụy	GV MT	01	04	Tốt	
8	Tập huấn môn Âm nhạc	12/10 TH Đoàn Kết	BGH GVAN	02	01	Tốt	
9	Chuyên đề bồi dưỡng TTCM	23, 24/10 Trường bồi dưỡng CBGD HN	TTCM	01	04	Tốt	
10	Chuyên đề Đạo đức	31/10 TH Lý Thường Kiệt	BGH GV lớp 3	04	01	Tốt	
11	Chuyên đề Khoa học	1/11 TH Đoàn Kết	BGH GV lớp 5	05	01	Tốt	
12	Chuyên đề Tin học	7/11 TH Bồ Đề	BGH GV Tin	02	01	Tốt	
13	Chuyên đề Tập đọc	14/11 TH Thạch Bàn B	BGH GV lớp 3	04	01	Tốt	
14	Tập huấn đề án phát triển bóng rổ	2/12 Hà Đông	GVTD	01	01	Tốt	
15	Tập huấn sửa học đường	14/12 UBND Quận	HT, KT, CBYT, TB CMHS	04	01	Tốt	
16	Tập huấn KT dinh dưỡng phát triển tầm vóc, thể lực trẻ em	20/12/2018 TTYT quận	HP, CBYT, TPT	03	01	Tốt	
17	Tập huấn công	13/2	HT	01	01	Tốt	

	tác tự đánh giá chuẩn HT, GV theo TT 17 BGD	THPT Amsterdam					
18	Chuyên đề Thể dục	13/3/2019 TH Gia Thụy	HP, GV	03	01	Tốt	
19	Chuyên đề Địa lý, LTVC	14/3/2019 TH Ái Mộ A	BGH GV lớp 4	05	01	Tốt	
20	Chuyên đề Đạo đức, Toán	15/3/2019 TH Thượng Thanh	BGH GV lớp 4	03	01	Tốt	
21	Tập huấn công tác quản lý	23/3/2019 TTCT Quận	BGH	02	01	Tốt	

- Tự bồi dưỡng thường xuyên:

Số TT	Tên chương trình, chuyên đề tự bồi dưỡng	Thời gian, địa điểm, tổ chức	Đối tượng tham gia	Số lượng người tham gia	Số buổi tham gia	Đánh giá kết quả tự bồi dưỡng	Ghi chú
1	Học tập chính trị hè 2018	7/2018 Quận	CB, GV	29	01	Tốt	
2	Tập huấn ra đề KTĐK theo TT22	8/2018 Tại trường	GV	23	02	Tốt	
3	Bồi dưỡng kĩ năng CNTT cho CB, GV	8/2018 Tại trường	CB, GV	32	04	Tốt	

- Bồi dưỡng theo khung năng lực VTVL:

Số TT	Tên chương trình, chuyên đề tự bồi dưỡng	Thời gian, địa điểm, tổ chức	Đối tượng tham gia	Số lượng người tham gia	Số buổi tham gia	Đánh giá kết quả tự bồi dưỡng	Ghi chú
1	Bồi dưỡng Tiến	Tháng	GV	07	05	Tốt	

	Anh A2	12/2018 Trường ĐHSP Hà Nội					
2	Bồi dưỡng CNTT	Tháng 10/2018 Trường Đại học Thành Đông	GV	07	05	Tốt	

4. Công tác quản lý hành chính

* Đánh giá việc xây dựng kế hoạch, xây dựng và duyệt lịch công tác tháng, tuần của BGH và các nhân viên:

- Hàng tuần từng bộ phận lên lịch công tác tuần, nộp Hiệu trưởng vào ngày thứ 6, Hiệu trưởng duyệt và lên kế hoạch công tác tuần của cả trường tuần sau. Hàng tuần, có kiểm duyệt công việc đã làm đối với HT, HP.

- Công tác tháng: căn cứ vào hướng dẫn công tác tháng của PGD, căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường, các bộ phận lên kế hoạch tháng, HT tổng hợp và triển khai.

* Đánh giá việc thực hiện công tác văn thư lưu trữ, ban hành văn bản theo thông tư 01/2011/TT- BNV: Công tác văn thư lưu trữ thực hiện nghiêm túc, lưu hồ sơ đủ và đúng quy định, bảo quản khoa học.

Số CB, NV được kiểm tra hồ sơ công việc : 33

Trong đó xếp loại Tốt : 27 chiếm tỷ lệ: , loại Khá 6 chiếm tỷ lệ: , loại TB: 0 chiếm tỷ lệ : 0

5. Các biện pháp xây dựng và duy trì trường Chuẩn Quốc gia:

- Đảm bảo số phòng học và đủ giáo viên.
- Đảm bảo cơ sở vật chất.
- Đảm bảo SGK, đồ dùng dạy học.
- Đảm bảo chất lượng dạy và học.
- Nhà trường giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

6. Công tác kiểm định chất lượng:

- Nhà trường đã hoàn thiện báo cáo Tự đánh giá theo đúng tiến độ PGD quy định.

- Kết quả:

+ Số lượng tiêu chí đạt 27/27, tỉ lệ: 100%

+ Mức đánh giá nhà trường đạt: Mức độ 1

7. Thực hiện công tác phổ cập giáo dục:

Cập nhật sổ đăng bộ, sổ phổ cập, sổ chuyên đi đến thường xuyên, cập nhật đủ thông tin học sinh lớp 5 vào phần mềm tuyển sinh, kết hợp với địa phương huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1. 100% học sinh học 2 buổi/ngày, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học. Phối kết hợp UNND phường làm tốt công tác chống mù chữ tại địa phương và điều tra học sinh, đón đoàn kiểm tra Bộ GD&ĐT. Kết quả phường Thạch Bàn đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Số buổi tập huấn: 2 số người tham dự: 4

8. Công tác tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ :

* **Công tác sử lý nguồn tài trợ:** Nhà trường không có nguồn tài trợ.

* **Đầu tư, bảo quản, khai thác CSVC:**

- Đầu tư : 120.000.000 đồng trang bị CSVC.

- Bảo quản , khai tác CSVC: Tốt, hiệu quả.

8.1 Nêu kết quả các hoạt động nhân đạo, từ thiện:

- Số GV: 42. Số HS: 836 tham gia

- Số tiền hoặc hiện vật ủng hộ từng đợt:

+ Chi ủng hộ Quỹ Vì người nghèo năm 2018 Quận: 6,535.000đ

+ Ủng hộ quỹ nhân đạo năm 2019 Phường: 1.700.000đ.

+ Ủng hộ xây nhà CTĐ: 500.000đ.

+ Mua tấm ủng hộ Hội người mù quận Long Biên: 12,792.000đ.

+ Ủng hộ những người bị mắc các dịch nguy hiểm có hoàn cảnh khó khăn

Quận năm 2018: 1,000.000đ.

+ Tặng quà nạn nhân bị chất độc da cam nhân ngày 10/8: 200.000đ.

+ Tặng quà cho học sinh khuyết tật và nạn nhân chất độc da cam nhân ngày 18/4: 600.000đ

+ Ủng hộ quỹ hỗ trợ giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn: 1,140.000đ.

+ Ủng hộ quỹ Nhân đạo Quận tặng quà Tết Nguyên đán 2019 cho các đối tượng khó khăn: 3,447.000đ.

+ Ủng hộ quỹ “Vì biển đảo Việt Nam” năm 2019: 5,527.000đ.

+ Chi mua vé xem múa rối ủng hộ quỹ Hội nạn nhân CĐDC: 200.000đ

+ Thắp hương tượng đài liệt sĩ của phường Thạch Bàn nhân ngày 27/7: 500.000đ.

+ Học sinh mua vở ủng hộ quỹ Nhân đạo quận: 832 quyển x 8.000đ = 6,656.000đ

* **Hoạt động trợ cấp trong trường:**

- Trợ cấp cho 01 nạn nhân bị chất độc da cam: 1,950.000đ.

+ Họ và tên nạn nhân chất độc da cam được trợ cấp: Đỗ Văn Thế.

+ Địa chỉ nạn nhân chất độc da cam được trợ cấp: Tổ 15 - phường Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội.

- Trợ cấp thường xuyên cho học sinh hoàn cảnh khó khăn có thành tích học tập tốt (Đ/c Hiệu trưởng Nguyễn Thị Thúy Mai trợ cấp):

+ Họ và tên: Hoàng Thanh Phong - Lớp 3A: 100.000đ/tháng x 12 tháng = 1,200.000đ.

+ Địa chỉ: Tổ 9 - Phường Thạch Bàn - Long Biên – Hà Nội.

- Trợ cấp hàng tháng cho 01 đối tượng là học sinh học tại trường có hoàn cảnh khó khăn :

+ Họ và tên: Nguyễn Đại Dương lớp 2A: 300.000đ/tháng x 12 tháng = 3,600.000đ.

+ Địa chỉ: Tổ 9 phường Thạch Bàn - Long Biên – Hà Nội.

+ Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp khai giảng năm học 2018 - 2019: 1,400.000đ.

+ Tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và nạn nhân chất độc da cam nhân dịp Tết Nguyên đán 2019: 3,000.000 đồng.

- **Tổng số Quỹ Nhân đạo CTĐ thu được năm học 2018 – 2019: 47,208.161 đồng.**

- **Số chi Quỹ Nhân đạo năm học 2018 - 2019: 51,753.000 đồng.**

8.2 Mua sắm trang thiết bị và thư viện, chỉnh trang KCSP:

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng: Không

- Kinh phí thực hiện xây dựng nhà trường theo chủ đề quận “Vì một Long Biên Xanh –sạch – đẹp” (trong đó kinh phí sửa chữa nhỏ: 20.000.000 đồng; trồng cây xanh, cây cảnh: 9.500.000 đồng)

- Kinh phí cho Thư viện: 17.000.000 đồng

- Chi đạo và kết quả hoạt động thư viện của trường: Trường đạt thư viện tiên tiến cấp quận.

9. Tự đánh giá về công tác bán trú, VSATTP; Y tế học đường, Phòng chống dịch bệnh; an ninh, an toàn trường học; phòng cháy, chữa cháy:

*** Công tác bán trú, VSATTP:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai đảm bảo an toàn thực phẩm năm học 2018-2019 và tổ chức tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng cho học sinh ăn bán trú. Hàng tuần BGH, ĐD HCMHS và nhân viên y tế thực hiện kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và thực phẩm. Nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước, lưu mẫu thức ăn và giám sát công tác bán trú hàng ngày theo quy định.

- 100% nhân viên phục vụ trong bếp ăn bán trú được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm, có giấy chứng nhận tập huấn và KSK định kỳ và được trang bị bảo hộ lao động khi làm việc.

- Có Bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, có hợp đồng cung ứng thực phẩm. Niêm yết công khai tại bảng tin Bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm, danh sách các đơn vị cung cấp thực phẩm cho trường, thực đơn hàng ngày. Không xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm trong nhà trường.

- Bếp ăn đảm bảo vị trí, thiết kế bố trí hợp lý theo nguyên tắc 1 chiều.

- Tất cả các dụng cụ nấu nướng, chế biến, sử dụng, bảo quản, chứa đựng thực phẩm đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

- Xây dựng khẩu phần dinh dưỡng học sinh hợp lý đảm bảo đủ cả chất và lượng.

- Triển khai có hiệu quả “Tháng hành động vì ATTP” năm 2019.

- Sử dụng nước tinh khiết đóng bình Lavie cho học sinh uống, có hợp đồng cung ứng nước đầy đủ, có xét nghiệm mẫu nước uống.

- Nước sinh hoạt có xét nghiệm tại Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội.

- Bể nước được thau rửa 2 lần/ năm.

*** Công tác Y tế trường học, phòng chống dịch bệnh:**

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch Triển khai công tác Y tế trường học, phòng chống dịch bệnh đặc biệt là bệnh sốt xuất huyết và bệnh tay chân miệng, thành lập Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe học sinh năm học 2018- 2019. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, có nhân viên y tế phụ trách công tác chuyên môn.

- Hàng tháng duy trì họp Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe học sinh để chỉ đạo kịp thời các hoạt động thường xuyên và đột xuất công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh.

- Duy trì, thực hiện tốt các hoạt động y tế trường học.

- BGH nhà trường luôn quan tâm, sát sao trong công tác quản lý, đôn đốc công tác chăm sóc sức khỏe học sinh. Hoạt động y tế trường Tiểu học Thạch Bàn A luôn được sự quan tâm, kiểm tra giám sát của Phòng GD&ĐT quận Long Biên, phòng Y tế quận, trung tâm Y tế quận Long Biên, UBND phường Thạch Bàn và trạm Y tế phường.

- Nhà trường luôn có nhân viên y tế trực tại phòng y tế để tư vấn, chăm sóc, sơ cấp cứu kịp thời những trường hợp học sinh bị ốm đau, tai nạn. Hàng ngày cập nhật tình hình học sinh nghỉ học và thông tin, báo cáo kịp thời cho Phòng GD&ĐT, trạm Y tế phường khi có dấu hiệu bệnh dịch xảy ra. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.

- Triển khai kịp thời các hoạt động y tế, các chiến dịch tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh đến các CBGVNV và học sinh trong trường với nhiều hình thức phong phú. Phối hợp chặt chẽ với phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Y tế quận, trung tâm Y tế quận, trạm Y tế phường và tổ dân phố để triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời khi có dịch xảy ra nhằm hạn chế lây lan trong trường học.

- Phối hợp trung tâm y tế tuyên truyền 02 buổi: phòng tránh đuối nước và, xâm hại tình dục.

- Nhà trường tuyên truyền: 45 buổi

- Nội dung:

+ Tuyên truyền BHYT học sinh năm học 2018 – 2019

+ Tuyên truyền chương trình Sữa học đường

+ Tăng cường tuyên truyền phòng chống dịch bệnh như Sốt xuất huyết, phòng chống dịch bệnh mùa đông xuân: bệnh dịch Đau mắt đỏ, Quai bị, Thủy đậu, bệnh tả lợn Châu Phi, đặc biệt là bệnh Sởi, tay chân miệng và cúm A (H1N1, H5N1, H7N9)

+ Phòng chống bệnh tật học đường: Cận thị, cong vẹo cột sống, chăm sóc răng miệng – cách chải răng đúng cách, phòng tránh bệnh giun.....

+ An toàn thực phẩm: Phòng chống ngộ độc thực phẩm, thực hiện TTVMĐT – ATTP tại trường Tiểu học Thạch Bàn A, phòng chống bệnh Tiêu chảy cấp hưởng wungs tuyên truyền “Thắng hành động vì ATTP” năm 2019, rửa tay thường quy...

+ Ngoài ra nhà trường đã tuyên truyền dinh dưỡng cho lứa tuổi học đường, Các biện pháp rèn luyện thể lực dành cho lứa tuổi học đường, phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại thuốc lá, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường...

+ Phối hợp với TTYT quận Long Biên và UBND phường Thạch Bàn tổ chức truyền thông cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và phòng chống xâm hại tình dục trẻ em.

- Tổ chức phun thuốc diệt muỗi tại trường học 01 lần.

- Nhà trường đã chủ động phối hợp với trạm Y tế phường, công an phường, và Ban đại diện cha mẹ học sinh giải quyết dứt điểm các hàng quà rong, cơ sở kinh doanh thuốc lá. Hiện tại xung quanh khuôn viên ngoài trường học không có bán hàng quà rong. Phối hợp chặt chẽ với phòng Y tế, trung tâm Y tế, trạm Y tế phường, các ban ngành đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong triển khai các hoạt động y tế, các chiến dịch tuyên truyền phòng dịch bệnh kịp thời đến các CBGVNV và học sinh trong trường.

- Công tác tự kiểm tra giám sát: Hàng tuần, cán bộ y tế kết hợp với tổng phụ trách, Ban giám hiệu, đại diện CMHS kiểm tra vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP ăn bán trú, công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh... Vệ sinh lớp học được đưa vào tiêu chuẩn thi đua tuần, tháng, năm học của các lớp. Năm học 2018-2019 không xảy ra dịch bệnh xảy ra trong trường học.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn do Phòng GD&ĐT quận, phòng Y tế quận, trung tâm Y tế quận và trạm Y tế phường tổ chức.

- Trang thiết bị và thuốc: Có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu. Có các trang thiết bị chuyên môn thiết yếu phục vụ sơ, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBGVNV và học sinh theo quyết định 827/QĐ-SYT ngày 06/5/2015 của Sở Y tế Hà Nội.

- Có hệ thống nước sạch đảm bảo; Công trình vệ sinh trường học sạch sẽ, thuận lợi, có đủ phương tiện vệ sinh theo quy định, có khu vực rửa tay xà phòng; Sân chơi, sân tập và cây xanh đảm bảo theo quy định; Phòng học đảm bảo thông gió tự nhiên, mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Có hệ thống gió nhân tạo như quạt trần treo cao trên mức nguồn sáng. Được chiếu sáng tự nhiên đầy đủ, bố trí hệ thống đèn chiếu sáng đúng quy định; Có các dụng cụ thu gom và xử lý rác theo quy định. Thực hiện ký hợp đồng thu gom rác thải với Công ty môi trường Long Biên hàng ngày. Có hệ thống cống rãnh kín để dẫn thoát nước, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

- Học sinh có ý thức thực hiện tốt việc giữ vệ sinh cá nhân và vệ sinh nơi công cộng.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe học sinh. Có sổ khám bệnh, hồ sơ quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe học sinh cho cả cấp học. Kịp thời thông báo cho cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh về tình hình sức khỏe học sinh. Có kế hoạch chăm sóc và điều trị cho học sinh có vấn đề sức khỏe. Kết quả khám sức khỏe học sinh: 832 HS được khám/835 HS, đạt tỷ lệ KSK định kì học sinh 99,6%. Tổng số HS mắc bệnh: 496, tỷ lệ HS mắc bệnh là 59,2%.

- Tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT: Toàn trường có 835 HS tham gia BHYT đạt tỷ lệ 100%.

- Phòng y tế kiểm tra trường học đánh giá: 100/100 điểm.

*** Công tác an ninh, an toàn trường học, phòng cháy chữa cháy:**

- Chủ động giám sát, phát hiện kịp thời và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây TNTT, không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng trong nhà trường; chủ động xây dựng phương án thoát hiểm đảm bảo an toàn cho CB, GV, NV và HS khi xảy ra thiên tai, hoả hoạn....; xử lý nhanh chóng kịp thời đúng quy định khi có TNTT.

- Thường xuyên kiểm tra các bình xịt chữa cháy, hướng dẫn thao tác khi sử dụng bình chữa cháy cho CB, GV, NV trong trường;

- Tổ chức cho 15 đ/c CBGVNV học và thi chứng chỉ Phòng cháy chữa cháy.

- Thường xuyên nắm thông tin hai chiều qua GVCN, CB, NV, đặc biệt cán bộ y tế (có sổ trực hàng ngày, ghi chép đầy đủ thông tin TNTT, cách xử lý tại chỗ) nhằm rút kinh nghiệm và điều chỉnh biện pháp PC TNTT phù hợp với thực tế. Hàng ngày tăng cường giám sát học sinh trong giờ ra chơi để giảm các trường hợp TNTT.

- Các bộ phận phối hợp giám sát kiểm tra đầu giờ, giờ hoạt động ngoài trời, cuối giờ để phòng tránh ùn tắc giao thông quanh khu vực trường học góp phần xây dựng trường học thân thiện, an toàn; kiểm tra phát hiện, xử lý kịp thời hệ thống tường rào, dây điện để đảm bảo an toàn cho CB, GV, NV và học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất của các lớp (điện, nước, công tác phòng chống cháy nổ), loại bỏ những yếu tố gây tai nạn thương tích cho HS.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra đồ dùng trong các lớp. Thường xuyên tự đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, thực hiện việc xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, PC TNTT.

- Duy trì chế độ giao ban, đánh giá, rút kinh nghiệm định kỳ và báo cáo đột xuất khi có hiện tượng bất thường xảy ra nhằm nâng cao hiệu quả PC TNTT trong và ngoài nhà trường.

- Hàng tháng giao ban BGH và Công an phường.

10. Đánh giá về việc thực hiện các văn bản thu chi theo quy định, việc quản lý tài chính và sử dụng, bảo quản CSVC nhà trường. Đánh giá việc quản lý dạy thêm - học thêm theo thông tư 17. Đánh giá việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng.

+ Việc quản lý tài chính và sử dụng, bảo quản CSVC nhà trường: Tốt.

+ Việc công khai tài chính, công khai sử dụng tài sản công: Tốt.

+ Công tác phòng chống tham nhũng; Tốt.

+ Đánh giá việc quản lý dạy thêm.-học thêm theo thông tư 17: Thực hiện tốt văn bản chỉ đạo, giáo viên thực hiện cam kết không dạy thêm học thêm. CMHS không có phản ánh về dạy thêm và học thêm.

+ Công tác phòng chống tham nhũng: Nhà trường thực hiện tốt phòng chống tham nhũng, không có tham nhũng trong nhà trường.

11. Đánh giá công tác tuyên truyền và thực hiện các cuộc vận động lớn của Ngành, các chương trình của Quận uỷ.

- Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh" và chuyên đề "Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh". BGH xây dựng kế hoạch, xây dựng chuẩn mực đạo đức, tổ chức cho cán bộ giáo viên đăng kí chuẩn mực, tổ chức nhận xét hàng tháng, cuối năm sơ kết và tuyên dương cá nhân điển hình. Năm 2018 – 2019, đồng chí Nguyễn Thị Thúy Mai, Phan Thị Thanh Bình, Trần Mai Diệu Anh, Lê Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Cúc, Hà Thị Yến Hoa, Nguyễn Thị Phương Dung được bầu là cá nhân điển hình trong học tập chỉ thị 05.

- Thực hiện Chỉ thị 01/2014 của UBNDTP "Năm trật tự văn minh đô thị"

+ Thành lập ban chỉ đạo, xây dựng, triển khai kế hoạch, tuyên truyền tới 100% GV và HS, đưa vào tiêu chí thi đua của lớp. Phối kết hợp với địa phương dẹp quán hàng rong, chống ùn tắc trước cổng trường, đảm bảo trường học sáng, xanh, sạch, đẹp.

+ Đánh giá công tác tuyên truyền thực hiện quy định đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông trên xe đạp điện, xe máy: Cử đội xung kích đoàn viên tham gia kiểm tra đội mũ bảo hiểm trước cổng trường từ 7 giờ 15 phút sáng, ghi tên học sinh, trừ điểm thi đua các lớp có học sinh vi phạm, tuyên dương khen thưởng GV không có học sinh vi phạm. Kết quả: 100% học sinh đội mũ đến trường khi ngồi sau xe máy, xe đạp điện. Báo cáo ATGT vào 20 hàng tháng.

- Thực hiện chỉ thị 06/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc siết chặt kỉ luật, kỉ cương hành chính.

+ Rà soát, bổ sung quy chế làm việc của đơn vị, giải quyết công việc theo quy trình. Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả.

+ Xây dựng công tác tuần, tháng, năm.

+ Thực hiện đầy đủ quy định về đạo đức công vụ, không làm việc riêng trong giờ.

- Thực hiện chương trình 07 Quận ủy:

+ Xây dựng và thực hiện "Quy ước giao tiếp ứng xử có văn hoá giữa CBGVNV với cha mẹ học sinh".

+ Giáo dục an toàn giao thông; tổ chức thi tìm hiểu Luật giao thông; 100% học sinh và giáo viên thực hiện ký cam kết tham gia giao thông.

+ Các hoạt động khác kỉ niệm các ngày lễ lớn: Phối kết hợp với ban ngành đoàn thể tổ chức tốt các ngày lễ 2/9, 10/10, 20/11, 3/2, 30/4, 19/5, học sinh mua hát văn nghệ, thi vẽ tranh, giới thiệu sách.

+ Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực: 100/100 điểm – đạt trường học thân thiện, học sinh tích cực cấp thành phố

- Chương trình 04 Quận ủy:

+ Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, CNTT, NN: 100% cán bộ giáo viên tự học, bồi dưỡng chuyên môn qua dự giờ, sách, báo, tài liệu, nhà trường tổ chức bồi dưỡng CNTT cho 100% giáo viên vào tháng 8 năm 2018.

+ Thực hiện kỷ cương hành chính: CB, GV thực hiện tốt, không vi phạm quy chế, quy định của trường học, của ngành.

- Chương trình 03 Quận ủy:

+ Duy trì cảnh quan sư phạm.

+ Tuyên truyền giáo dục pháp luật, giá trị truyền thống văn hóa người Hà Nội, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, chủ quyền quốc gia, biển đảo qua buổi chào cờ đầu tuần, bảng tin...

+ Phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh giáo dục học sinh giáo dục lý tưởng đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Viết gương điển hình tiên tiến người tốt việc tốt:

+ Phát động phong trào viết gương điển hình tiên tiến người tốt việc tốt đến 100% CNGVNV, hàng tháng lựa chọn một bài viết xuất sắc tham gia dự thi.

+ 100% CBGVNV tham gia nhiệt tình.

- Thực hiện chủ đề năm 2019 của quận ủy ‘ Vì một Long Biên Xanh – sạch – đẹp – văn minh”.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch, tuyên truyền GV, HS, CMHS.

+ Xây dựng ý thức học sinh bỏ rác đúng nơi quy định.

+ Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

+Thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử của thành phố.

+ Thực hiện tốt nội quy trường học.

+ Duy trì chông hoa và cây xanh, lớp học sạch đẹp, thoáng mát.

+ Khen cá nhân thực hiện tốt: Đồng chí Phạm Thu Trang, Nguyễn Thị Anh, Nguyễn Thị Lụa, Nguyễn Thị Hương.

- Chương trình 02 Quận ủy:

+ Xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường.

+ 100% CBGVNV đủ tiêu chuẩn trí vị trí việc làm.

+ 100% Đánh giá cán bộ giáo viên hàng tháng đảm bảo chính xác, công khai.

+ Công thông tin điện tử trường duy trì và hiệu quả.

+ Xây dựng 6 quy trình giải quyết nội bộ.

+ Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong trường học.

12. Đánh giá việc tổ chức các phong trào thi đua trong năm học:

- Triển khai tốt cuộc vận động “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Chất lượng dạy và học ngày được nâng cao, đội ngũ GV đoàn kết, gương mẫu, trình độ chuyên môn khá đồng đều, có mũi nhọn bồi dưỡng hiệu quả học sinh đạt 01 giải Khuyến khích Olympic Tiếng Anh cấp thành phố, 01 giải Khuyến khích Tin học trẻ cấp quận, 01 giải ba thành phố chạy tiếp sức nam.

- Cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học, tự sáng tạo” phát huy được tính chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân.. Khen đồng chí thực hiện tốt: Đồng chí Nguyễn Thị Thuý Mai, Phan Thị Thanh Bình, Trần Mai Diệu Anh, Hà Thị yền Hoa, Nguyễn Thị Phương Dung, Nguyễn Thị Huyền.

** Đánh giá và kết luận chung về công tác quản lý: Xuất sắc.*

V. Kết quả đánh giá xếp loại thi đua của CB, GV, NV và nhà trường:

1. Đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng theo Chuẩn:

2. Đánh giá, xếp loại Phó Hiệu trưởng theo Chuẩn:

3. Đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn:

4. Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức:



TR
TIÊ
HẠC

5. Số CSTĐ cấp cơ sở: 06 đ/c Số LĐTT: 38 đ/c

6. Đề nghị danh hiệu thi đua của trường:

- Kết quả đánh giá điểm thi đua theo bảng điểm của UBND quận:

- Tự xếp loại danh hiệu thi đua nhà trường:

+ Các tiêu chí xếp loại Xuất sắc: I, II, VI, VII, VIII, IX, X, XI.

+ Các tiêu chí xếp loại Tốt: III, IV, V

+ Điểm thưởng : 0,75 điểm. 01 giải Ba HKPĐ, 01 giải khuyến khích thi olympic Tiếng Anh cấp Thành Phố, Tham gia hoạt động điểm của quận.

+ Tổng số điểm đạt được: 97,5

- Tự xếp loại danh hiệu thi đua nhà trường: Tập thể Tiên Tiến cấp Quận.

VI. Kết luận chung:

1. Đánh giá kết quả thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của nhà trường năm học 2018.

* Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- Phổ cập giáo dục: 100% học sinh 5 tuổi được ra lớp.

- Giáo dục thể chất, ngoại khoá, thực hiện văn minh đô thị: Học sinh học bơi: 98 tỷ lệ 117%, vượt chỉ tiêu: 17%. 100% học sinh lớp 3 được giáo dục truyền thống lịch sử địa phương. Thực hiện tốt trường học “Sáng – xanh - sạch - đẹp - nở hoa”, nhà vệ sinh thân thiện.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý: 96% CBGVNV đáp ứng yêu cầu về số lượng và khung năng lực vị trí việc làm.

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ: 96% GV có chứng chỉ ngoại ngữ B2, 97% có chứng chỉ Tin học. Nhà trường tổ chức 02 chương trình tiếng Anh liên kết Phonic và Bình Minh và được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý qua hệ thống sổ sách kế toán.

- Đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý và giảng dạy.

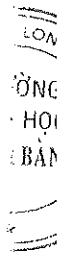
- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giữ vững chất lượng mũi nhọn.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính và cải cách công vụ.

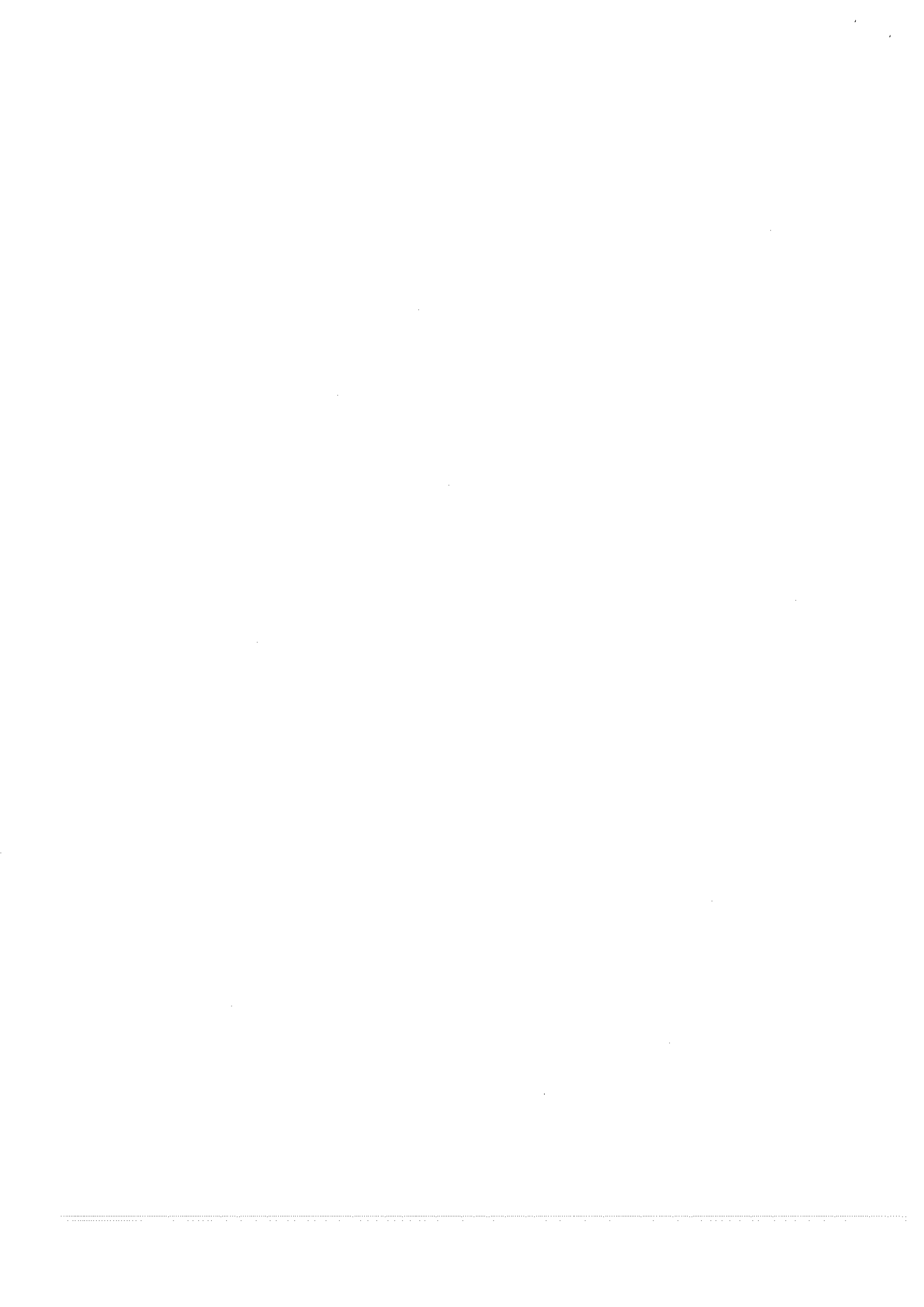
* **Chỉ tiêu kế hoạch được giao:**

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch năm học 2018 -2019	Đạt
I	Các chỉ tiêu kinh tế xã hội của Quận			
1	Số học sinh	HS	835	836
2	Số lớp	Lớp	21	21
3	Số học sinh/lớp	HS	39.7	39.8
4	Tỉ lệ trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1	%	100	100
5	Tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	%	100	100
6	Tỉ lệ phòng học/lớp	phòng/lớp	1	1

7	Tỉ lệ giáo viên/lớp	<i>giáo viên/lớp</i>	1.4	1.38
8	Tỉ lệ CBGVNV đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm	%	96	96
9	Tỉ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện	%	27	32
10	Tỉ lệ học sinh có thành tích vượt trội hoặc có tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc một năng lực, phẩm chất	%	65	64
11	Số học sinh tham gia kế hoạch phổ cập bơi của UBND quận (3000: 29 900 x số HS toàn trường)	<i>HS</i>	84	98
12	Trường đạt (duy trì) trường Chuẩn quốc gia	<i>Mức độ</i>	1	1
II	Các chỉ tiêu thi đua của Ngành			
1	Công tác chuyên môn		Xuất sắc	Xuất sắc
2	Công tác kiểm tra nội bộ trường học		Xuất sắc	Xuất sắc
3	Công tác ứng dụng CNTT - Thư viện trường học		Tốt	Tốt
4	Công tác xây dựng chính trị tư tưởng - công tác học sinh		Tốt	Tốt
5	Công tác tuyển sinh, KĐCL, duy trì CQG		Tốt	Tốt
6	Công tác quản lí		Xuất sắc	Xuất sắc
7	Công tác Đoàn - Đội - Hội và thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, người tốt việc tốt		Xuất sắc	Xuất sắc
8	Công tác văn phòng - Pháp chế		Tốt	Xuất sắc
9	Chỉ tiêu công tác cán bộ, đào tạo bồi dưỡng, VTLT		Tốt	Xuất sắc
10	Chỉ tiêu tài chính, quản lí tài sản công		Xuất sắc	Tốt
11	Chỉ tiêu y tế, an toàn thực phẩm		Xuất sắc	Xuất sắc



 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



BIEN T.P. HA NH

* Thực hiện chủ đề của Quận; thực hiện nội dung mới trường đăng kí đầu năm học:

+ Chủ đề “ Hành động vì một Long Biên sáng xanh sạch đẹp – văn minh” nhà trường thực hiện tốt.

+ Thực hiện nội dung trường đăng ký: Tổ chức triển khai viết bài thu hoạch sau tham quan di tích lịch sử địa phương với nhiều hình thức sáng tạo (viết, vẽ, thơ...), Nhà trường triển khai nghiêm túc và chọn các bài tiêu biểu khối 3 dự thi quận. trong đó có 01 bài bằng thơ được khen.

2. Đánh giá những điểm mạnh của nhà trường :

- Chất lượng mũi nhọn giữ vững:

+ 01 giải Khuyến khích Olympic Tiếng Anh cấp Thành phố; 01 giải Nhất, 01 giải Khuyến khích Olympic Tiếng Anh cấp Quận.

+ 01 giải Ba môn Điền kinh cấp Thành phố; 02 giải Nhất môn Điền kinh cấp Quận.

+ 01 giải Khuyến khích thi Tin học trẻ cấp Quận.

+ 01 giải Ba cuộc thi vẽ tranh “ Thiếu nhi thủ đô thanh lịch văn minh” cấp Quận.

+ 02 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích thi Trạng Nguyên Tiếng Việt kì thi Hội cấp Thành phố.

- Thi GVG: 01 đạt cấp Quận.

3. Đánh giá những điểm còn tồn tại:

- Phương tiện hiện đại đáp ứng đổi mới dạy học và ứng dụng CNTT phục vụ cho hoạt động dạy học còn thiếu.

- Một số giáo viên chậm đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng máy tính chưa thành thạo.

- Cơ sở vật chất xuống cấp.

4. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm:

+ Nêu cao tinh thần gương mẫu.

+ Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả.

+ Tổ chức tốt các đợt thi đua.

+ Tổ chức chỉ đạo tích cực việc thực hiện nhiệm vụ Dạy và học: Quản lý hoạt động dạy và học chặt chẽ, đảm bảo nề nếp kỉ cương trong hoạt động dạy và học.

+ Xây dựng đội ngũ đáp ứng nhiệm vụ: Phân công, sắp xếp đội ngũ phù hợp với khả năng, năng lực của từng CBGV.

+ Nâng cao năng lực CBQL: Xây dựng đội ngũ CBQL có phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn giỏi, có khả năng đổi mới và sáng tạo.

+ Không ngừng đổi mới quản lý: Nghiên cứu các giải pháp thiết thực hiệu quả để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ đã đề ra. Quan tâm bồi dưỡng công nghệ thông tin.

+ Tham mưu, đề xuất các cấp lãnh đạo cải tạo trường.

VII. Dự kiến kế hoạch năm học 2019-2020:

1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm:

- Duy trì trường chuẩn quốc gia.
- Thực hiện tốt chỉ thị nghị quyết và phong trào thi đua.
- Nâng cao chất lượng dạy và học.
- Đầu tư cơ sở vật chất.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên trên chuẩn, đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

- Tiêu chí thi đua đạt Xuất sắc và Tốt.

2. Kế hoạch và giải pháp triển khai:

- Xây dựng kế hoạch bám sát nhiệm vụ, phù hợp thực tế.
- Xây dựng tập thể đoàn kết.
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ.
- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ.

3. Đề xuất và kiến nghị:

PGD, UBND quận Long Biên cải tạo lại trường học, lắp 22 điều hòa, xây nhà ăn cho học sinh, cải tạo nhà vệ sinh .

Nơi nhận:

- PGD (để b/c);
- Lưu VP.



Nguyễn Thị Thuý Mai

